

Bản án số: 26/2018/HSST

Ngày: 25/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thu Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Trọng Tú

2. Bà Nguyễn Thị Nhung

- Thư ký Toà án phiên toà: Ông Nguyễn Nam Thái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Mạnh Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 25/01/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/HSST ngày 02/01/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HS ngày 12/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Thị L, sinh ngày 07/7/1965.

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm T, xã Đ, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn T (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1941, trú tại: Xóm T, xã Đ, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; có chồng là Nguyễn Duy T, sinh năm 1962, trú tại: xóm T, xã Đ, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên; có 03 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1995.

- Tiền án: Tại Bản án số 310/HSST ngày 29/9/2016 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt Đặng Thị L 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong thời gian thử thách ngày 29/9/2017.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2017 đến nay.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Đức L, sinh năm 1957, trú tại Tổ H, phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên
2. Đào Thị O, sinh năm 1967, trú tại Tổ H, phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên
3. Nguyễn Thúy Q, sinh năm 1971, trú tại xóm X, xã Đ, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên
4. Đinh Thị L, sinh năm 1980, trú tại tổ K, phường G, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên
5. Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1956, trú tại tổ L, phường P, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 04/10/2017 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Thái Nguyên đã tiến hành kiểm tra tại nhà Đào Thị O, thuộc tổ E, phường T, thành phố TH phát hiện bắt quả tang tại phòng ngủ tầng 01 nhà O có 04 đối tượng gồm: Đặng Thị L; Lê Thúy Q (sinh năm 1971, trú tại: Xóm X, xã Đ, thành phố TH); Đinh Thị L (sinh năm 1980, trú tại: Tổ K, phường G, thành phố TH); Nguyễn Thị Kim D (sinh năm 1956, trú tại: Tổ L, phường P, thành phố TH) đang đánh bạc bằng hình thức “Đánh phỏm” sát phạt nhau bằng tiền. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc và tạm giữ 52 quân bài tú lơ khơ màu xanh từ quân A (Át) đến quân K; số tiền 4.165.000 đồng (*Bốn triệu, một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam do các đối tượng tự giác giao nộp. Ngoài ra các đối tượng khai nhận Đào Thị O có tham gia đánh bạc 03 ván bài, sau đó O nhường chỗ cho Q tham gia đánh bạc thì bị phát hiện như nêu trên

Tại Cơ quan điều tra Đặng Thị L, Lê Thúy Q, Đinh Thị L, Nguyễn Thị Kim D, Đào Thị O khai nhận: Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 04/10/2017 Đặng Thị L đến nhà O chơi, sau đó thì có Đinh Thị L và Nguyễn Thị Kim D đến nhà Đào Thị O chơi. O rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm sát phạt được thua bằng tiền thì L, L và D đồng ý. O đi ra ngoài mua bộ bài tú lơ khơ để về đánh bạc cùng mọi người, Sau khi O mua bộ bài tú lơ khơ về thì O cùng L, L, D vào giường tại phòng ngủ tầng 1 của nhà O đánh bạc. O, L, L, D quy ước hình thức đánh như sau: Người đầu tiên chia cho mỗi người 09 quân bài, người chia bài được 10 quân bài và là người đánh đầu tiên. Người chơi đánh theo hướng ngược

chiều kim đồng hồ đến khi hết bài bốc dưới lọc thì hạ phỏm tính điểm, người ít điểm nhất là người (nhất) thắng, người về nhì phải trả cho người thắng 10.000 đồng, người về thứ hai phải trả 20.000 đồng, người về thứ ba (bét) phải trả 30.000 đồng, nếu ai không có phỏm thì phải trả cho người nhất 40.000 đồng. Phỏm là tổ hợp 03 lá bài trở lên cùng số (hàng ngang) hoặc các lá bài cùng chất theo chiều dọc. Quá trình chơi ai bị ăn cây chột thì phải trả cho người được ăn 40.000 đồng. Nếu ai ù (có ba phỏm) thì thu của 03 người còn lại mỗi người 50.000 đồng. Khi L, L, D và O đang đánh bạc thì Lê Thúy Q đến xin tham gia đánh bạc nên O nhường vị trí chơi cho Q để đi nấu cơm. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày khi L, L, D và Q đang đánh bạc thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Thái Nguyên kiểm tra phát hiện và lập biên bản sự việc thu giữ toàn bộ vật chứng như nêu trên. Khi tham gia đánh bạc, L sử dụng 500.000 đồng, Q sử dụng khoảng 2.000.000 đồng, L sử dụng khoảng 1.400.000 đồng, D sử dụng khoảng 75.000 đồng, O sử dụng 60.000 đồng để tham gia đánh bạc và khẳng định số tiền 4.165.000 đồng thu tại chiếu bạc là số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

Lời khai nhận của Đặng Thị L, Lê Thúy Q, Đinh Thị L, Nguyễn Thị Kim D và Đào Thị O phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Biên bản sự việc, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án

Vật chứng của vụ án là: 4.165.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, từ quân A (át) đến quân K. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Trong vụ án này các đối tượng tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền với tổng số tiền là 4.165.000 đồng. Tuy số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng quá trình điều tra xác định được Đặng Thị L đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nên hành vi của L đã cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 17/KSĐT- KT ngày 31/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Đặng Thị L về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đặng Thị L về tội “Đánh

bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, (điểm s), điểm x khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt:

- Đặng Thị L từ 9 đến 12 tháng tù giam.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ, Nhà nước số tiền 4.165.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam do các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, theo phiếu ủy nhiệm chi số 06 ngày 18/12/2017; tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân (đã qua sử dụng).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo không ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố là không oan, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ. Hội đồng xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 11 giờ 15 phút ngày 04/10/2017, tại nhà của Đào Thị O thuộc khu vực tổ E, phường T, thành phố TH, Đặng Thị L (là người đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích), Lê Thúy Q, Đinh Thị L, Nguyễn Thị Kim D và Đào Thị O đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm, sát phạt nhau bằng tiền thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra về trật tự xã hội Công an thành phố Thái Nguyên, kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ 4.165.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 52 quân bài tú lơ khơ từ quân A (át) đến quân K, của các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội D điều luật quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này ..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng

Xét tính chất mức độ của vụ án ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền sự, có một tiền án: Tại bản án số 310/HSST ngày 29/9/2016 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc, bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách ngày 29/9/2017. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà ham chơi, lười lao động, tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 (điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015). Bố đẻ bị cáo là Liệt sỹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 48 BLHS, Xét thấy, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo để trở thành người tốt. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly xã hội để răn đe, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt tù cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình ự năm 1999, phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ nhà nước.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

- Vật chứng của vụ án:

+ Đối với số tiền 4.165.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của bị cáo và các đối tượng khác sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

+ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, từ quân A (át) đến quân K là công cụ bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án còn có Lê Thúy Q, Đinh Thị L, Nguyễn Thị Kim D, Đào Thị O đã tham gia đánh bạc cùng Đặng Thị L. Quá trình điều tra xác định được hành vi của Q, L, D và O không cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Thái Nguyên đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

-Khoản 1, khoản 3 Điều 248 BLHS năm 1999; điểm s, x khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị L phạm tội “Đánh bạc”

1. Xử phạt: Đặng Thị L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2017.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo 3 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 4.165.000 đồng (bốn triệu, một trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, theo phiếu ủy nhiệm chi số: 06 ngày 18/12/2017; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, từ quân A (át) đến quân K. (Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Biên bản giao nhận vật chứng số 80 ngày 27/12/2017 và ủy nhiệm chi số 06 ngày 18/12/2017).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên.
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huệ

